

Thực trạng dạy học môn bóng bàn ngành huấn luyện thể thao theo học chế tín chỉ ở trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh

TS. Lê Vương Anh; ThS. Nguyễn Danh Nam ■

TÓM TẮT:

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường qui, chúng tôi đã đánh giá thực trạng về dạy học bao gồm: Công tác chuẩn bị của giảng viên (GV), sử dụng phương pháp dạy học (PPDH), cách thức kiểm tra - đánh giá sinh viên (SV), nhận thức về mục đích, vai trò của tự học, mức độ hứng thú, tính tích cực và các điều kiện cần thiết trong công tác dạy học cho SV chuyên ngành bóng bàn ngành huấn luyện thể thao (HLTT) trường Đại học Thể dục thể thao (TDTT) Bắc Ninh.

Từ khóa: Dạy học, bóng bàn, ngành huấn luyện thể thao, đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đào tạo theo hệ thống tín chỉ là một hình thức đào tạo hướng đến tính năng động và lợi ích tối cao của người học, được đưa vào áp dụng ở bộ môn Bóng bàn bắt đầu năm học 2016 - 2017. Vì vậy, trong thời gian qua mặc dù đã có nhiều cố gắng tìm hiểu và áp dụng vào tổ chức dạy học ở bộ môn, cũng như trong toàn trường nhưng thực sự còn gặp nhiều vướng mắc, lúng túng, nhất là việc tìm ra giải pháp nâng cao hiệu quả dạy học môn Bóng bàn tương ứng với hình thức đào tạo mới này chưa đạt được kết quả như mong muốn. Để đạt được hiệu quả của hình thức đào tạo này, Bộ môn Bóng bàn cần tính tới một giải pháp tổng thể bao gồm chương trình, tài liệu, hình thức đào tạo, cách thức đánh giá, yêu cầu về trình độ và điều kiện làm việc của giảng viên. PPDH là vấn đề khá phức tạp, lâu dài và có tính quyết định đến sự thành công của hình thức đào tạo mới. Với những điều kiện hết sức đặc thù của Bộ môn Bóng bàn, cũng như trường Đại học TDTT Bắc Ninh, chúng ta cần phải tiếp tục học tập, nghiên cứu, trao đổi với các bộ môn trong và ngoài trường, trao đổi kinh nghiệm, từng bước áp dụng hình thức đào tạo theo tín chỉ một cách chắc chắn mới mang lại thành công.

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp sau: phân tích và tổng hợp tài liệu,

ABSTRACT:

By using suitable research methods, we have reviewed the status of teaching including: The preparation of the instructor, the use of teaching methods, the way of examining-assessing students, awareness of purpose, the role of self-study, the level of excitement, positives and the necessary conditions in teaching for table tennis-majored students, Sport training, Bac Ninh University of Sports.

Keywords: Teaching, table tennis, sport training, Bac Ninh University of Sports.

phỏng vấn tọa đàm, quan sát sư phạm và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng chuẩn bị giờ lên lớp cho SV chuyên ngành HLTT

Công tác chuẩn bị lên lớp là khâu quan trọng hàng đầu của GV khi lên lớp. Nhà trường phải tổ chức lao động khoa học cho mỗi GV vì nếu GV không sắp xếp thời gian hợp lý, thiếu tinh thần trách nhiệm, không đầu tư cho công tác chuẩn bị thì sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy trên lớp. Đề tài, tiến hành khảo sát thực trạng chuẩn bị bài lên lớp của GV bộ môn Bóng bàn, kết quả đạt được trình bày tại bảng 1:

Kết quả bảng 1, cho thấy: Công tác chuẩn bị giờ lên lớp của GV bộ môn là tốt, theo các thầy cô các nội dung mới chỉ đạt yêu cầu là nội dung 4, 6, 8. Những nội dung này một phần do khách quan, nội dung 8 theo các thầy cô hiện nay sách bóng bàn còn ít các sách tham khảo trong và ngoài nước, nhất là giáo trình bóng bàn đã được tái bản thông qua nhưng chưa được xuất bản, ảnh hưởng đến công tác giảng dạy.

2.2. Thực trạng quản lý và vận dụng phương pháp, phương tiện giảng dạy cho SV chuyên ngành HLTT

Để hiểu rõ hơn các PPDH, cũng như phương tiện

dạy học mà thầy cô bộ môn đang sử dụng có hiệu quả hay không? Đề tài, tiến hành khảo sát thực trạng phương pháp và phương tiện giảng dạy cho SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT, kết quả đạt được trình bày tại bảng 2:

Kết quả bảng 2, cho thấy: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ, rất cần thiết phải đổi mới PPDH cho SV chuyên ngành bóng bàn, ngành HLTT. Hiện nay bộ môn chưa thường xuyên tổ chức các hội thảo, thảo luận về đổi mới PPDH cho SV chuyên ngành HLTT, được thể hiện qua nội dung 1 và 2, các ý thầy cô cho rằng 100% không thường xuyên các cuộc hội thảo về PPDH. Các nội dung khác như vận dụng các PPDH mới, hướng dẫn phương pháp tự học cho SV cũng chưa được quan tâm, chú trọng

các thầy cô đồng ý những nội dung này cần phải có kế hoạch, nghiên cứu để đưa các PPDH phù hợp với đào tạo tín chỉ cho SV chuyên ngành, ngành HLTT.

2.3. Thực trạng công tác kiểm tra, thi và đánh giá kết quả học tập của SV bóng bàn chuyên ngành HLTT

Công tác kiểm tra - thi là khâu then chốt cuối cùng, nhằm đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng cho SV. Đề tài tiến hành khảo sát mức độ thực tế đạt được, cũng như sự cần thiết về quản lý kiểm tra/thi, đánh giá kết quả học tập của SV. Kết quả thể hiện ở bảng 3.

Kết quả bảng 3, cho thấy: Thực trạng công tác tổ chức thi cho SV chuyên ngành bóng bàn, ngành HLTT

Bảng 1. Thực trạng công tác chuẩn bị giờ lên lớp của GV bộ môn Bóng bàn (n = 7)

T T	Nội dung	Mức độ		Tốt		Đạt		Không đạt	
		Rất tốt	%	Tốt	%	Đạt	%	Không đạt	%
1	GV nắm vững yêu cầu môn học và lập kế hoạch giảng dạy cho cá nhân	2	28,57	5	71,43	0	0	0	0
2	GV được thông báo trước về tình hình lớp học: danh sách lớp học, trình độ của SV, hồ sơ giáo án...	3	42,86	4	57,14	0	0	0	0
3	GV được cung cấp đầy đủ tài liệu giảng dạy: giáo trình, tài liệu tham khảo, đề cương môn học...	4	57,14	3	42,86	0	0	0	0
4	GV biên soạn án và tài liệu kịp thời cho SV.	0	0	2	28,57	5	71,43	0	0
5	GV được hỗ trợ phương tiện dạy học: Dụng cụ thực hành, máy chiếu...	3	42,86	4	57,14	0	0	0	0
6	GV luôn lựa chọn phương pháp giảng dạy thích hợp nhất	0	0	3	42,86	4	57,14	0	0
7	Nhà trường quy định nhiệm vụ phù hợp để GV có thời gian soạn bài, chuẩn bị giờ dạy và nghiên cứu khoa học (thể hiện trong quy chế dạy và học)	5	71,43	2	28,57	0	0	0	0
8	Thư viện đáp ứng tốt nhu cầu của GV và SV về tài liệu học tập, tài liệu tham khảo và giờ phục vụ	0	0	4	57,14	3	42,86	0	0

Bảng 2. Thực trạng vận dụng phương pháp và phương tiện giảng dạy cho SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT (n = 7)

T T	Nội dung	Mức độ		Tốt		Bình thường		Không tốt	
		Rất tốt	%	Tốt	%	Bình thường	%	Không tốt	%
1	Bộ môn thường xuyên tổ chức hội thảo hoặc mời các chuyên gia báo cáo các PPDH mới	0	0	0	0	7	100	0	0
2	Bộ môn định kỳ tổ chức dự giờ, bình giảng, trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy	0	0	0	0	7	100	0	0
3	Cơ sở vật chất đáp ứng đổi mới PPDH	2	28,57	5	71,43	0	0	0	0
4	GV sáng tạo và năng động trong vận dụng các PPDH mới	0	0	3	42,86	4	57,14	0	0
5	GV khuyến khích SV chủ động, tích cực sử dụng PP tự học	0	0	2	28,57	5	71,43	0	0
6	Phương pháp giảng dạy của GV rõ ràng, dễ hiểu	2	28,57	1	14,29	4	57,14	0	0
7	GV giao tiếp tích cực với SV	1	14,29	6	85,71	0	0	0	0

đảm bảo đúng các qui định, yêu cầu của Nhà trường đề ra, các nội dung phỏng vấn các thầy cô bộ môn đều nhận ý kiến tán thành rất cao chiếm tỷ lệ 57,14 - 100%, về công tác chuẩn bị thi, tổ chức thi đảm bảo khách quan, công bằng cho người học. Chỉ có nội dung 8, các thầy cô cho rằng cần rà soát bổ sung nội dung, cũng như hình thức thi cho phù hợp với đào tạo tín chỉ hiện nay.

2.4. Thực trạng về tự học của SV chuyên ngành ngành HLTT khi tham gia học tín chỉ môn bóng bàn

2.4.1. Nhận thức của SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT về vai trò tự học

Muốn tự học và tự học có kết quả cao trước hết phải có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về tự học vì nhận thức con người đóng vai trò định hướng cho mọi hoạt động. Có nhận thức đúng đắn thì con người mới có tự giác về hoạt động của bản thân mình. Trong thực tiễn SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT nhận thức

về tự học của họ như thế nào? Vai trò của tự học đối với SV chuyên ngành, được đề tài trao đổi trực tiếp và điều tra bằng phiếu hỏi được trình bày ở bảng 4.

Kết quả điều tra ở bảng 4, cho thấy: Hầu hết SV nhận thức được vai trò của tự học mang lại hiệu quả cao trong học tập sau khi ra trường được các em lựa chọn tập trung vào mức độ rất quan trọng và quan trọng.

Khi hỏi về mức độ hứng thú, tính tích cực khi học tập môn bóng bàn đề tài thu được kết quả trình bày ở bảng 5.

Bảng 5, cho thấy: Khi hỏi về hứng thú, tính tích cực học tập môn Bóng bàn, số SV hứng thú và tích cực học tập môn Bóng bàn chiếm tỷ lệ cao từ 53,33% - 60% vì, hầu hết các em trước khi vào trường đã xác định học tập học bóng bàn, do mình có năng khiếu và lòng đam mê và hầu hết là VĐV của các tỉnh cử đi học.

Bảng 3. Thực trạng công tác kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT (n = 7)

TT	Nội dung	Mức độ	Rất tốt		Tốt		Bình thường		Không tốt	
			7	%	2	%	0	%	0	%
1	GV có đủ thông tin về tiêu chí đánh giá kết quả học tập	7	7	100	0	0	0	0	0	0
2	GV thông báo các quy định kiểm tra/thi ở buổi học đầu tiên	7	7	100	0	0	0	0	0	0
3	Nhà Trường tổ chức kiểm tra/thi đúng quy chế, đúng kế hoạch và nghiêm túc, đảm bảo tính công bằng	7	7	100	0	0	0	0	0	0
4	Công tác ra đề thi, chấm thi, trả điểm và công bố kết quả đúng quy chế, chính xác đảm bảo công bằng	5	5	71,43	2	28,57	0	0	0	0
5	GV luôn đổi mới nội dung và hình thức kiểm tra/thi	4	4	57,14	3	42,86	0	0	0	0
6	Đề thi, đáp án, bài thi và kết quả học tập được lưu trữ đúng quy chế, an toàn, bảo mật	7	7	100	0	0	0	0	0	0
7	Lịch kiểm tra/thi được công bố đúng thời hạn quy định, chính xác và hợp lý	5	5	71,43	2	28,57	0	0	0	0
8	Ngân hàng đề thi phong phú, đa dạng	0	0	0	4	57,14	3	42,86	0	0

Bảng 4. Kết quả đánh giá nhận thức vai trò của hoạt động tự học đối với SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT (n = 15)

TT	Vai trò tự học	Mức độ (%)			
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng
1	Giúp SV củng cố, mở rộng và nắm vững kiến thức	40	53,33	6,67	0,00
2	Giúp SV đạt kết quả cao trong thi kết thúc học phần	46,67	53,33	0	0,00
3	Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập	40	46,67	13,33	0,00
4	Phát triển khả năng giải quyết tình huống, vấn đề	33,33	60	6,67	0,00
5	Giúp SV nâng cao trình độ chuyên môn và công tác sau này	60	40	0	0,00
6	Rèn luyện phong cách làm việc khoa học, năng lực tự học suốt đời	46,67	46,67	6,66	0,00
7	Giúp SV hình thành và phát triển nhân cách	33,33	60	6,67	0,00

Bảng 5. Mức độ hứng thú-tích cực học tập môn bóng bàn của SV chuyên ngành ngành HLTT (n = 15)

TT	Mức độ	Biểu hiện	Đồng ý	Tỷ lệ %
1	Hứng thú học tập môn bóng bàn	Rất hứng thú	3	20
		Hứng thú	6	40
		Bình thường	6	40
		Không hứng thú	0	0
2	Tích cực học tập môn bóng bàn	Rất tích cực	3	20
		Tích cực	7	46,66
		Bình thường	5	33,34
		Không tích cực	0	0

Bảng 6. Các hình thức tự học của SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT (n = 15)

TT	Các hình thức tự học của SV	Mức độ			
		Rất thường xuyên (%)	Thường xuyên (%)	Bình thường (%)	Không bao giờ (%)
1	Tự học, tập luyện không có GV hướng dẫn	20	33,33	33,33	13,34
2	Tự học qua phương tiện truyền thông (trên truyền hình, internet...)	13,34	20	46,67	20
3	Tự học, tập luyện qua tài liệu hướng dẫn, băng hình VIDEO, mô hình...	20	13,34	40	26,66
4	Tự học, tự tập luyện có sự hướng dẫn chặt chẽ của GV	26,66	40	26,66	0,68
5	Tự học, tập luyện theo nhóm	13,34	20	46,66	20

2.4.2. Hình thức, thời gian và địa điểm tự học của SV chuyên ngành bóng bàn ngành HLTT

Đề tài tìm hiểu thực trạng hình thức tự học của SV chuyên ngành bóng bàn về cách thức học tập, cũng như thời gian dành cho tự học được trình bày bảng 6.

Nhận xét bảng 6: SV lựa chọn các hình thức tự học khác nhau, mức độ không thường xuyên ở 5 hình thức đưa ra chiếm tỷ lệ tương đối cao. Tự học có hướng dẫn của GV là chủ yếu chiếm 40%. Điều này cho thấy, SV chuyên ngành bóng bàn tự học còn thụ động, chủ yếu có sự quản lí, hướng dẫn của giáo viên, dẫn đến hiệu quả tự học không có thấy hướng dẫn chưa tốt.

3. KẾT LUẬN

GV giảng dạy môn bóng bàn đã có sự chuyển biến

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Thị Thanh Thúy, Phan Thị Hồng Vinh(2016), *Tổ chức hoạt động tự học cho SV trường đại học sư phạm theo hướng tiếp cận năng lực*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
2. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (2018), *Quy chế học vụ đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ, Quyết định số 771/QĐ-TDTTBN ngày 04 tháng 09 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*.
3. Trần Thị Hồng Việt (2017), *Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Bóng bàn không chuyên tại trường Đại học TDTT Bắc Ninh*, Đề tài cơ sở.

Bài báo được trích trong đề tài cấp cơ sở của tác giả Lê Vương Anh với tên đề tài “Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn bóng bàn ngành Huấn luyện thể thao theo học chế tín chỉ ở Trường Đại học TDTT Bắc Ninh”.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15/2/2020; ngày phản biện đánh giá: 24/3/2020; ngày chấp nhận đăng: 12/4/2020)

nhiều về nhận thức trong giảng dạy cho phù hợp với đào tạo theo tín chỉ. Nhưng sau 4 năm đào tạo theo tín chỉ, đề cương chi tiết học phần còn nhiều điểm bất cập, PPDH chưa đa dạng, phong phú và chưa khai thác tốt các phương tiện dạy học hiện đại của nhà trường nên chưa phát huy được tính chủ động, tích cực của SV, các giờ học thực tế tại các Trung tâm HLTT còn rất ít sử dụng. Công tác kiểm tra, thi học phần cần đổi mới hình thức đánh giá đảm bảo tính khách quan và SV xác định động cơ học tập đúng đắn xuất phát từ việc nâng cao trình độ và nhận thức được mục đích, chuẩn đầu ra. Nhưng phương pháp tự học của SV còn chưa phù hợp chủ yếu phương pháp tự học có thầy hướng dẫn. Hứng thú, tích cực trong học tập chưa, các hình thức học tập còn đơn điệu dẫn đến kết quả học tập của sinh viên bóng bàn chuyên ngành HLTT chưa như mong muốn.